TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ RIỀNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **158**/2022/QĐ-CNKQHG	*Phú Riềng, ngày 05 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị Mai A, ông Lê C;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn đề ngày 18 tháng 8 năm 2022 của bà Bùi Thị L;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 8 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Bà **Nguyễn Thị Mai A**, sinh năm 1989;

+ Người bị kiện: Ông **Lê C**, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: Thôn P, Xã P, Huyện P, Tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mai A và ông Lê C thống nhất thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Mai A và ông Lê C chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này.

+ Về việc nuôi con:

Giao con chung Lê Thanh V, sinh năm 2012, cháu Lê Mỹ D, sinh năm 2020 cho bà Nguyễn Thị Mai A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con và quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện P;
- CC THADS huyện P;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ hòa giải.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Đỗ Tấn Trường